

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Phước Mỹ năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC MỸ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2024 của UBND thành phố ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Quy Nhơn năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU của Thành ủy Quy Nhơn về "Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính hướng đến xây dựng Chính quyền điện tử thành phố Quy Nhơn đến năm 2025";

Theo đề nghị của Văn phòng UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã Phước Mỹ năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, các ban ngành, hội đoàn thể và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND TP (báo cáo);
- Văn phòng UBND TP;
- Phòng Nội vụ TP;
- TT Đảng ủy (báo cáo);
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Minh Thi

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Phước Mỹ năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, bám sát mục tiêu, hoàn thành các chỉ tiêu theo Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Thành ủy, Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động ban hành kèm theo Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân xã.

b) Cụ thể hóa các chỉ tiêu, nội dung theo Kế hoạch Cải cách hành chính thành phố Quy Nhơn năm 2024 (ban hành kèm theo Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 05 ngày 01 năm 2024 của UBND thành phố).

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính; đổi mới tư duy và hành động sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2024.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò của từng cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; lấy kết quả thực hiện làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

c) Các ban ngành chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá. Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền giảm tầng nấc, rút ngắn

thời gian giải quyết, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm chi phí xã hội.

d) Cần xác định rõ mục tiêu, các nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 của từng ban ngành theo từng lĩnh vực, đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung, tiến độ; đề ra giải pháp sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng nguồn lực của xã và mức độ sẵn sàng đáp ứng của địa phương.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức. Cải thiện mức độ hài lòng của người dân, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp được UBND thành phố giao.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Phần đầu năm 2024, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số Cải cách hành chính đạt 90 điểm trở lên.

b) Đạt 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn và quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản dưới luật hướng dẫn việc thực hiện.

c) 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được rà soát, kiến nghị, xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

d) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đạt 100%; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%; 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được công bố, công khai kịp thời. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 50%, tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán đạt 100%. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 30%.

đ) Hoàn thiện xây dựng Đề án vị trí việc làm theo quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; rà soát, sắp xếp, bố trí công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.

e) Phần đầu đạt 60% hồ sơ công việc được tạo lập dưới dạng điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

(Các chỉ tiêu cụ thể tại Phụ lục 1 kèm theo)

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “*về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*”.

b) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những biện pháp, giải pháp mới, sáng tạo, đột phá để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Thành ủy về “*Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính hướng đến xây dựng chính quyền điện tử thành phố Quy Nhơn đến năm 2025*”.

c) Tăng cường đối thoại để trực tiếp nắm bắt và chỉ đạo xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp những vấn đề liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính tại địa phương.

d) Tăng cường thực hiện công tác đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra thực thi công vụ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, nhất là trách nhiệm của đội ngũ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Thực hiện có hiệu quả các giải pháp để cải thiện, nâng cao kết quả các Chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính của xã (Par-Index) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn xã.

e) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương. Chú trọng việc tuyên truyền, thông tin về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của xã. Tuyên dương, nhân rộng các mô hình thực hiện có hiệu quả trong công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tập trung rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc tất cả các ngành, lĩnh vực, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, ban hành mới phù hợp với quy định và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

b) Tăng cường kiểm tra, rà soát các quy định hành chính; kịp thời phát hiện những quy định chưa phù hợp, chưa đúng tinh thần cải cách hành chính, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã; Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và Nhân dân về Hiến pháp và pháp luật, về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

d) Kịp thời công khai các chính sách, quy định pháp luật của tỉnh, của thành phố và xã trên trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, tỉnh và thành phố.

b) Thường xuyên rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính và đẩy mạnh đề xuất thực hiện đơn giản hóa TTHC trên tất cả lĩnh vực, nhất là đối với các lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

d) Xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ TTHC, gây phiền hà cho người dân, tổ chức; tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; thực hiện an toàn thông tin lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ; tiếp tục nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Triển khai thực hiện các nội dung về phân cấp theo Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2023 của UBND thành phố và Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 10/10/2023 thực hiện Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2023 của

UBND thành phố. Thực hiện các giải pháp để khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các ban ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Kịp thời rà soát, tham mưu UBND thành phố, trình UBND tỉnh điều chỉnh Đề án vị trí việc làm công chức và bố trí công tác công chức theo vị trí việc, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu (nếu có).

b) Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2024 gắn với yêu cầu vị trí việc làm, tình hình thực tế đáp ứng yêu cầu thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số.

c) Thực hiện quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

d) Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ về việc khuyến khích cán bộ, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

đ) Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của cơ quan và đội ngũ công chức.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ.

b) Ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Tiếp tục thực hiện việc công khai tài chính theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 về công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

d) Tăng cường công tác tự kiểm tra cải cách tài chính công gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại cơ quan, đơn vị.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

a) Tiếp tục thực hiện Quyết định số 5360/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh phê duyệt kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 02/11/2022 của UBND thành phố về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 8/11/2022 về Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của xã Phước Mỹ.

b) Tiếp tục triển khai đồng bộ việc tạo lập hồ sơ công việc điện tử ở tất cả các ban ngành (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); Tạo lập và lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử theo Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 18/10/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31/8/2023 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; duy trì, kết nối, chia sẻ dữ liệu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

d) Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng về dịch vụ công trực tuyến tại địa phương; đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số cá nhân để thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử như: hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục điện tử, bệnh án điện tử...

(Nội dung nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch cải cách hành chính của xã được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

2. Nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của xã theo quy định của pháp luật (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận TN&TKQ

- Tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ, đảm bảo chất lượng và tiến độ đối với các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

- Thực hiện tinh thần, thái độ làm việc thân thiện, chu đáo, tận tình, coi người dân, doanh nghiệp như khách hàng. Nghiêm cấm hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà người dân, doanh nghiệp; nếu có phát hiện thì phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định.

- Kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều nỗ lực, cố gắng, đổi mới, sáng tạo trong công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính. ***Không xếp loại mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ đối với các trường hợp đã có nhắc nhở, chấn chỉnh về việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn trong năm 2023 nhưng chậm chuyển biến, tiếp tục tái phạm nhiều lần trong năm 2024.***

2. Văn phòng UBND xã

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này của các ban ngành.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã tổ chức chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính (theo Kế hoạch thành phố).

- Phối hợp với các ban ngành liên quan thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính tại địa phương gắn với công tác đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua khen thưởng trong năm 2023, nhất là đối với hành vi giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; tiếp nhận và phối hợp xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính.

- Tiếp tục theo dõi kết quả thực hiện Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian trên môi trường điện tử ban hành theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với các ban ngành liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Phòng Nội vụ kết quả thực hiện Kế hoạch này hàng quý, 06 tháng, cuối năm theo quy định; trong đó lưu ý, đánh giá cụ thể tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 của Kế hoạch này.

- Thường xuyên đăng tải các nội dung về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử của xã.

3. Tư pháp xã

Phối hợp với các ban ngành có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

5. Tài chính - Kế toán

- Tham mưu UBND xã bố trí nguồn kinh phí trong quá trình thực hiện kế hoạch cải cách hành chính theo đúng quy định.

- Tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

6. Văn hóa xã hội

Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành ủy ban đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh, thành phố và xã; duy trì phát sóng các chuyên mục về công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

Yêu cầu các ban ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Trường hợp có phát sinh vướng mắc các ban ngành kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng UBND xã) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC MỸ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 1
CÁC CHỈ TIÊU CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÃ PHƯỚC MỸ NĂM 2024**

STT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2024	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
1	Kết quả các chỉ số đánh giá hiệu quả cải cách hành chính của xã			
1.1	Chỉ số cải cách hành chính (Par Index)	Năm trong nhóm các đơn vị dẫn đầu khối UBND phường, xã	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan
1.2	Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)		Văn phòng UBND xã	
1.3	Chỉ số Chuyển đổi số (DTI)		Văn phòng UBND xã	
2	Các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đảm bảo chất lượng theo quy định	100%	Tư pháp	Văn phòng UBND xã
3	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1	Thủ tục hành chính nội bộ được công khai trên Trang thông tin điện tử xã	100%	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan
3.2	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền của xã	100%	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan
3.3	Sử dụng lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã	50%	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên

STT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2024	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
	được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính			quan
5	Chính quyền điện tử, chính quyền số			
5.1	Chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	100%		Văn phòng UBND xã
5.2	Tỷ lệ lập hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng:	60%	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành ủy ban
5.3	Dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến:		Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan
	- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết toàn trình, một phần	60%		
	- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	60%		
	- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công QG	100%		
	- Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của thành phố được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	100%		
	- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết điện tử đối với hồ sơ giải quyết TTHC.	100%		
5.4	Kết quả thực hiện Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian trên môi trường điện tử ban hành theo Quyết định số 766/QĐ-TTg	90%	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC MỸ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 2
23 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÃ PHƯỚC MỸ NĂM 2024**

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH				
1	Tổ chức tổng kết công tác cải cách hành chính, khen thưởng năm 2023 và triển khai nhiệm vụ công tác cải cách hành chính tỉnh năm 2024.	Hội nghị do Lãnh đạo UBND xã Chủ trì	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan	Quý I
1.1	Triển khai khắc phục các nội dung sau khi UBND thành phố Công bố kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)	Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo rà soát, khắc phục	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan	
1.2	Khen thưởng trong công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số	Quyết định khen thưởng của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan	
2	Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2024	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan	

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Kế hoạch truyền thông về cải cách hành chính năm 2024	Kế hoạch của UBND xã	Văn hóa xã hội	Các ban ngành liên quan	Quý I
4	Rà soát, cung cấp danh sách phục vụ Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2024	Văn bản của UBND xã (khi có VB của cấp trên)	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh, TP
5	Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tự kiểm tra chế độ công vụ, công chức và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính	- Kế hoạch kiểm tra - Quyết định thành lập Tổ Kiểm tra công vụ - Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Quý I
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
6	Ban hành Kế hoạch kiểm tra kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;	Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND	Tư pháp	Các ban ngành có liên quan	Tháng 1
7	Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2024	Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND xã	Tư pháp	Các ban ngành có liên quan	Tháng 1
8	Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024	Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND xã	Tư pháp	Các ban ngành có liên quan	Tháng 1
9	Báo cáo kết quả hệ thống hóa VBQPPL	Báo cáo của UBND xã	Tư pháp	Các ban ngành có liên quan	Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
10	Công bố danh mục VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Quyết định của UBND xã	Tư pháp	Các ban ngành có liên quan	Tháng 1
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
11	Triển khai hoạt động rà soát, kiểm soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã	- Các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện - Các Báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý, 6 tháng, năm của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Cả năm
12	Đề xuất các thủ tục hành chính cần đơn giản hóa	Công văn của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Cả năm
13	Triển khai Quy chế thực hiện công tác số hoá và tái sử dụng dữ liệu thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Sau khi có Quyết định của UBND tỉnh, TP
14	Triển khai quy định đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và sử dụng kết quả đánh giá để nâng cao chất lượng phục vụ trong công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC	Văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Sau khi có Quyết định của UBND tỉnh
15	Thực hiện công khai các TTHC được sửa đổi, bổ sung, mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của xã trên Trang	- Quyết định công khai - Các quy trình giải quyết TTHC	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Cả năm

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	thông tin điện tử xã.				
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC				
16	Triển khai thực hiện Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 10/10/2023 của UBND xã về thực hiện Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 05/10/2023 của UBND thành phố về thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước	Văn bản báo cáo của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Cả năm
17	Thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu về CCVC của tỉnh (đúng - đủ - sạch - sống)	Văn bản của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Theo yêu cầu của phòng Nội vụ
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
18	Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (thường xuyên và chuyên sâu) năm 2024 theo Kế hoạch của thành phố	Kế hoạch của UBND TP	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Quý I
19	Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tự kiểm tra chế độ công vụ, công chức, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực hiện các nhiệm vụ của Chủ tịch UBND thành phố, Chủ tịch UBND xã	- Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2024 - Báo cáo kết quả kiểm tra của Tổ Kiểm tra công vụ	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Ban hành Kế hoạch trong tháng 1/2024; Báo cáo kết quả kiểm tra

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	giao				trong tháng 12/2024
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
20	Thực hiện công khai tài chính	Báo cáo của UBND xã	Tài chính - Kế toán	Các ban ngành có liên quan	Theo quy định về công khai tài chính
21	Xây dựng và báo cáo dự toán, chấp hành, quyết toán ngân sách	Báo cáo của UBND xã	Tài chính - Kế toán	Các ban ngành có liên quan	Năm 2024
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
22	Kế hoạch chuyển đổi số xã Phước Mỹ năm 2024	Kế hoạch của UBND xã	Văn hóa xã hội	Văn phòng UBND xã	Quý I
23	Tiếp tục triển khai đồng bộ việc tạo lập hồ sơ công việc điện tử ở tất cả các đơn vị (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); Tạo lập và lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử theo Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 18/10/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31/8/2023 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ	Các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành có liên quan	Cả năm

